LỊCH GIẢNG KHỐI ĐẠI HỌC Y CHÍNH QUY & RĂNG HÀM MẶT & DƯỢC HỌC (NĂM HỌC: 2019 - 2020)

TUẦN	LỚP	Y1AB	RHM1	Y1CD	DƯỢC 1	Y2AB	Y2CD	DƯỢC 2
15	GĐ SÁNG	306- 308* -408 (khu A2)		207-208- 307* (khu A2)		305- 407* -507(A2)	508* - 602 (A2)	
02/12-06/12	GĐ CHIỀU	306- 308* -408 (khu A2)		207-208- 307* (khu A2)				
	07g30 - 08g20	THI Y ĐỨC - KHOA HỌC HÀNH VI				SINH LÝ	SINH LÝ	SINH LÝ
	08g30 - 09g20	P. 307 - 308 - 407 - 408 - 507 - 508 - 602 (khu A2)				SINH LÝ	SINH LÝ	SINH LÝ
THỨ	09g30 -10g20					GP 2	GP 2	
	10g30 - 11g20					Sáng: P. 3&4* - 5 - 6 - 7 (khu B) - 3 tiết		
HAI	13g30 - 14g20		THI GIỮA KỲ VẬT LÝ	VẬT LÝ	VẬT LÝ	TT.MÔ3	ĐDCB2/TT.GP2-N5	
	14g30 - 15g20		P. Máy 603	VẬT LÝ	VẬT LÝ	TT.MÔ3	ĐDCB2/TT.GP2-N5	
02/12	15g30 - 16g20	VẬT LÝ				TT.MÔ4	ĐDCB2/TT.GP2-N5	
	16g30 - 17g20	VẬT LÝ				TT.MÔ4	ĐDCB2/TT.GP2-N5	
	07g30 - 08g20	TT.TH1/GDTC3	TT.TH1/GDTC3			TT. SL4	TT.ĐDCB3/TT.GP2-N4/SL5	TT.SL5
	08g30 - 09g20	TT.TH1/GDTC3	TT.TH1/GDTC3			TT. SL4	TT.ĐDCB3/TT.GP2-N4/SL5	TT.SL5
THỨ	09g30 -10g20	TT.TH1/GDTC4	TT.TH1/GDTC4				TT. ĐDCB3/TT.GP2-N4	
	10g30 - 11g20	TT.TH1/GDTC4	TT.TH1/GDTC4				TT.ĐDCB3/TT.GP2-N4	
BA	13g30 - 14g20	NLCNML 2	NLCNML 2	NLCNML 2	NLCNML 2	TT.GP2-N2	TT.MÔ3	TT.VS1
	14g30 - 15g20	NLCNML 2	NLCNML 2	NLCNML 2	NLCNML 2	TT.GP2-N2	TT.MÔ3	TT.VS1
03/12	15g30 - 16g20	NLCNML 2	NLCNML 2	NLCNML 2	NLCNML 2	TT.GP2-N2	TT.MÔ4	TT.VS2
	16g30 - 17g20	Chiều: P.407-507-508*-602 (Khu A2)				TT.GP2-N2	TT.MÔ4	TT.VS2
	07g30 - 08g20	TT.TH4/GDTC1	TT.TH4/GDTC1			PHỔI	VI SINH	VI SINH
	08g30 - 09g20	TT.TH4/GDTC1	TT.TH4/GDTC1			PHỔI	VI SINH	VI SINH
THỨ	09g30 -10g20	TT.TH4/GDTC2	TT.TH4/GDTC2			VI SINH	PHỔI	
	10g30 - 11g20	TT.TH4/GDTC2	TT.TH4/GDTC2			VI SINH	PHỔI	
TƯ	13g30 - 14g20	TT.TH3	TT.TH3		HOÁ HC ƯD	THI TT VI SINH	ĐDCB1/TT.GP2-N2	THỰC VẬT DƯỢC
	14g30 - 15g20	TT.TH3	TT.TH3		HOÁ HC ƯD	(LỚP A)	ĐDCB1/TT.GP2-N2	THỰC VẬT DƯỢC
04/12	15g30 - 16g20	TT.TH3	TT.TH3		HOÁ HC ƯD		ĐDCB1/TT.GP2-N2	THỰC VẬT DƯỢC
	16g30 - 17g20	TT.TH3	TT.TH3		P. 305 (khu A2)		ĐDCB1/TT.GP2-N2	P. 2.3 (khu C)
	07g30 - 08g20	TT.TH2/GDTC3	TT.TH2/GDTC3			TT. SL1	TT.ĐDCB4/TT.GP2-N1/SL2	TT.SL2
	08g30 - 09g20	TT.TH2/GDTC3	TT.TH2/GDTC3			TT. SL1	TT. ĐDCB4/TT.GP2-N1/SL2	TT.SL2
THỨ	09g30 -10g20	TT.TH2/GDTC4	TT.TH2/GDTC4				TT. ĐDCB4/TT.GP2-N1	
	10g30 - 11g20	TT.TH2/GDTC4	TT.TH2/GDTC4				TT.ĐDCB4/TT.GP2-N1	
NĂM	13g30 - 14g20	NLCNML 2	NLCNML 2	NLCNML 2	NLCNML 2	TT.GP2-N3	TT.MÔ1	TT.VS3
	14g30 - 15g20	NLCNML 2	NLCNML 2	NLCNML 2	NLCNML 2	TT.GP2-N3	TT.MÔ1	TT.VS3
05/12	15g30 - 16g20	NLCNML 2	NLCNML 2	NLCNML 2	NLCNML 2	TT.GP2-N3	TT.MÔ5	TT.VS4
	16g30 - 17g20	Chiều: P.407-507-508*-602 (Khu A2)				TT.GP2-N3	TT.MÔ5	TT.VS4
	07g30 - 08g20	PHÁP LUẬT	PHÁP LUẬT	VẬT LÝ	VẬT LÝ	TT.GP2-N1/SL5	TT. ĐDCB6/SL1	TT.SL1
	08g30 - 09g20	PHÁP LUẬT	PHÁP LUẬT	VẬT LÝ	VẬT LÝ	TT.GP2-N1/SL5	TT.ĐDCB6/SL1	TT.SL1
THỨ	09g30 -10g20	VẬT LÝ		PHÁP LUẬT	PHÁP LUẬT	TT.GP2-N1	TT. ĐDCB6	
	10g30 - 11g20	VẬT LÝ		PHÁP LUẬT	PHÁP LUẬT	TT.GP2-N1	TT. ĐDCB6	
SÁU	13g30 - 14g20		VẬT LÝ	TT.TH2	TT.TH2		TT.MÔ2/ ĐDCB5/TT.GP2-N3	
	14g30 - 15g20		VẬT LÝ	TT.TH2	TT.TH2		TT.MÔ2/ ĐDCB5/TT.GP2-N3	
06/12	15g30 - 16g20		VẬT LÝ	TT.TH2	TT.TH2	TT.MÔ2	ĐDCB5/TT.GP2-N3	
	16g30 - 17g20		P. 305 (Khu A2)	TT.TH2	TT.TH2	TT.MÔ2	ĐDCB5/TT.GP2-N3	
	07g30 - 08g20			TT.TH3	TT.TH3	TT.MÔ1/GP2-N4/SL3	TT.SL3+4 (LỚP C) /	TT.SL3+4
THỨ	08g30 - 09g20			TT.TH3	TT.TH3	TT.MÔ1/GP2-N4/SL3	TT.SL3+4 (LỚP C) /	TT.SL3+4
	09g30 -10g20			TT.TH3	TT.TH3	TT.MÔ5/GP2-N4	THI TT VI SINH	
BÁY	10g30 - 11g20			TT.TH3	TT.TH3	TT.MÔ5/GP2-N4	(LỚP D)	
	13g30 - 14g20			TT.TH4	TT.TH4	TT.GP2-N5/SL2	TT.SL3+SL4 (LỚP D)	TT.SL3+SL4
07/12	14g30 - 15g20			TT.TH4	TT.TH4	TT.GP2-N5/SL2	TT.SL3+SL4 (LỚP D)	TT.SL3+SL4
	15g30 - 16g20			TT.TH4	TT.TH4	TT.GP2-N5		
	16g30 - 17g20			TT.TH4	TT.TH4	TT.GP2-N5		

LỊCH GIẢNG KHỐI ĐẠI HỌC Y CHÍNH QUY & RĂNG HÀM MẶT & DƯỢC HỌC (NĂM HỌC: 2019 - 2020)

TUẦN	LỚP	RHM2	RHM3	RHM4	RHM5
15	GĐ SÁNG				
02/12-06/12	GĐ CHIỀU				
	07g30 - 08g20		TTLS		THỰC TẬP
	08g30 - 09g20		TTLS		THỰC TẬP
THỨ	09g30 -10g20		TTLS		THỰC TẬP
	10g30 - 11g20		TTLS		THỰC TẬP
HAI	13g30 - 14g20			THỰC TẬP	THỰC TẬP
	14g30 - 15g20			THỰC TẬP	THỰC TẬP
02/12	15g30 - 16g20			THỰC TẬP	THỰC TẬP
	16g30 - 17g20			THỰC TẬP	THỰC TẬP
	07g30 - 08g20	TT. KÝ SINH TRÙNG	TTLS		THỰC TẬP
	08g30 - 09g20	TT. KÝ SINH TRÙNG	TTLS		THỰC TẬP
THỨ	09g30 -10g20	TT. KÝ SINH TRÙNG	TTLS		THỰC TẬP
	10g30 - 11g20	TT. KÝ SINH TRÙNG	TTLS		THỰC TẬP
BA	13g30 - 14g20			PP. NCKH	PP. NCKH
	14g30 - 15g20			PP. NCKH	PP. NCKH
03/12	15g30 - 16g20			PP. NCKH	PP. NCKH
	16g30 - 17g20			Chiều: GĐ. 9 (Khu B) - 4 tiết	Chiều: GĐ. 9 (Khu B) - 4 tiết
	07g30 - 08g20		TTLS	THỰC TẬP	THỰC TẬP
	08g30 - 09g20		TTLS	THỰC TẬP	THỰC TẬP
THỨ	09g30 -10g20		TTLS	THỰC TẬP	THỰC TẬP
	10g30 - 11g20		TTLS	THỰC TẬP	THỰC TẬP
TƯ	13g30 - 14g20			THỰC TẬP	
	14g30 - 15g20		THI DINH DƯỠNG	THỰC TẬP	
04/12	15g30 - 16g20		P. Máy 603	THỰC TẬP	
	16g30 - 17g20			THỰC TẬP	
	07g30 - 08g20	TT. KÝ SINH TRÙNG	TTLS		THỰC TẬP
	08g30 - 09g20	TT. KÝ SINH TRÙNG	TTLS		THỰC TẬP
THỨ	09g30 -10g20	TT. KÝ SINH TRÙNG	TTLS		THỰC TẬP
	10g30 - 11g20	TT. KÝ SINH TRÙNG	TTLS		THỰC TẬP
NĂM	13g30 - 14g20				THỰC TẬP
	14g30 - 15g20				THỰC TẬP
05/12	15g30 - 16g20				THỰC TẬP
	16g30 - 17g20				THỰC TẬP
	07g30 - 08g20		TTLS	THỰC TẬP	THỰC TẬP
	08g30 - 09g20		TTLS	THỰC TẬP	THỰC TẬP
THỨ	09g30 -10g20		TTLS	THỰC TẬP	THỰC TẬP
	10g30 - 11g20		TTLS	THỰC TẬP	THỰC TẬP
SÁU	13g30 - 14g20			THỰC TẬP	
	14g30 - 15g20			THỰC TẬP	
06/12	15g30 - 16g20			THỰC TẬP	
	16g30 - 17g20			THỰC TẬP	
	07g30 - 08g20			PP. NCKH	PP. NCKH
THỨ	08g30 - 09g20			PP. NCKH	PP. NCKH
	09g30 -10g20			PP. NCKH	PP. NCKH
BÁY	10g30 - 11g20			Chiều: GĐ. 9 (Khu B) - 4 tiết	Chiều: GĐ. 9 (Khu B) - 4 tiết
	13g30 - 14g20				
07/12	14g30 - 15g20				
	15g30 - 16g20				
	16g30 - 17g20				

LỊCH GIẢNG KHỐI ĐẠI HỌC Y CHÍNH QUY & RĂNG HÀM MẶT & DƯỢC HỌC (NĂM HỌC: 2019 - 2020)

TUẦN	LỚP	Y3AB	Y3CD	DƯỢC 3	Y4AB	Y4CD	Y5ABCD	Y6ABCD
15	GĐ SÁNG			*P. 2.3 (Khu C)*				
02/12-06/12	GĐ CHIỀU				*P. 3&4* - 5 - 6 (Khu B)*		*GĐ.307- 308*-408 (A2)*	
THỨ HAI 02/12	7h30 - 9h	TTLS	TTLS	TT.HPT2-N1	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	9h30 - 11h	TTLS	TTLS	TT.HPT2-N1	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	13h30 - 15h	TT.SLB5/	TT		KSNK	KSNK		TTLS
	15h30 - 17h	PTTH4/DƯỢC1	SLB5		KSNK	KSNK		TTLS
THỨ BA 03/12	7h30 - 9h	TTLS	TTLS	HÓA PHÂN TÍCH 2	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	9h30 - 11h	TTLS	TTLS	HÓA PHÂN TÍCH 2	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	13h30 - 15h	TT.SLB3/	TT	TT. SLB3	SKCĐ	SKCĐ	HUYẾT HỌC	TTLS
	15h30 - 17h	PTTH2/DƯỢC3	SLB3	TT. SLB 3	SKCĐ	SKCĐ	NỘI TK	TTLS
THỨ TƯ 04/12	7h30 - 9h	TTLS	TTLS	TT.HD1-N1	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	9h30 - 11h	TTLS	TTLS	TT.HD1-N1	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	13h30 - 15h	TT.SLB2/	TT	TT. SLB2	CĐHA	CĐHA		TTLS
	15h30 - 17h	PTTH3	SLB2	TT. SLB2	CĐHA	CĐHA		TTLS
THỨ NĂM 05/12	7h30 - 9h	TTLS	TTLS	BỆNH HỌC CS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	9h30 - 11h	TTLS	TTLS	BỆNH HỌC CS	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	13h30 - 15h	TT.SLB1/	TT	TT. SLB1	SKCĐ	SKCĐ	PHÁP Y	TTLS
	15h30 - 17h	PTTH5/DƯỢC2	SLB1	TT. SLB1	SKCĐ	SKCĐ	PHÁP Y	TTLS
THỨ SÁU 06/12	7h30 - 9h	TTLS	TTLS	TT.HD1-N2	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	9h30 - 11h	TTLS	TTLS	TT.HD1-N2	TTLS	TTLS	TTLS	TTLS
	13h30 - 15h	TT.SLB4/	TT	TT.HPT2-N2	CĐHA (4 tiết)			TTLS
	15h30 - 17h	PTTH1	SLB4	TT.HPT2-N2	**P. 507 - 508* - 602 (khu A2)**			TTLS
THỨ BẢY 07/12	7h30 - 9h	**HÓA SINH LÂM SÀNG (2 tiết)**			**NHIỄM**	**NHIỄM**		**THI LẠI SKCĐ**
	9h30 - 11h	**P. 306-307-308*-408 (khu A2)**			**NHIỄM**	**NHIỄM**		**P. 301 (khu A2)**
					P. 507 - 508* - 602 (khu A2)			
	13h30 - 15h							
	15h30 - 17h							